

Cử Chi, ngày 23 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 923/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979;

Thường trú: đường A, tổ C, ấp XH, xã TAN, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: số a Tỉnh Lộ c, ấp ML, Xã TAN, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm 1975;

Thường trú: đường b, tổ C, ấp XH, xã TAN, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 15 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Linh và ông Lê Minh Tiếc.

Kể từ ngày 23/9/2020, Giấy chứng nhận kết hôn số 215/CNKH, quyền số 02/2011 do Ủy ban nhân dân xã TAH, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/12/2011 cho bà Nguyễn Thị L và ông Lê Minh T không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Lê Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Lê Minh T cùng xác định không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Linh tự nguyện nộp, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2019/0084499 ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi cần trừ, hoàn lại cho bà Nguyễn Thị L số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Hùng Vương